TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 139/2023/HS - ST Ngày 07 - 8 - 2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhung

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Nghĩa.

2. Ông Quàng Văn Biên.

- Thư ký phiên toà: Bà Lý Thị Thùy Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 152/2023/HSST ngày 20 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2023/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quốc T** - Sinh năm 1975; Nơi cư trú: Tổ dân phố 2, thị trấn S, huyện M, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Nguyễn Quốc D (đã chết) và bà Phan Thị T (đã chết); Bị cáo sống chung như vợ chồng với Lò Thị V, bị cáo có 02 con (con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2011); Tiền án: Không, tiền sự: Ngày 02/7/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong ngày 21/6/2022.

Nhân thân:

- Ngày 03/7/2002 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

- Ngày 28/8/2020 bị Công an huyện Sông Mã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 22/3/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 22/3/2023, tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Công an xã X, huyện M làm nhiệm vụ tại bản H, xã X, huyện M phát hiện phát hiện Nguyễn Quốc T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ từ túi đeo trên người T 01 túi nilon màu xanh bên trong có chứa 52 viên nén màu hồng hình tròn (T khai nhận là Hồng phiến). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng.

Ngày 23/3/2023 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã T lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định, kết quả: 52 viên nén màu hồng có khối lượng là 5,03 gam, trích 02 viên có khối lượng 0,19 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T, vật chứng còn lại 50 viên có khối lượng 4,84 gam lưu kho ký hiệu L.

Kết luận giám định số 659/KL-KTHS ngày 24/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "*Mẫu gửi giám định ký hiệu T là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,19 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 5,03 gam, loại Methamphetamine"*.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 21/3/2022 T mang theo số tiền 1.200.000 đồng rồi đi bộ từ nhà lên bản X2, xã X, huyện M mục đích thăm người quen. Dọc đường đi, T xin đi nhờ xe của một người không quen biết đến bản T2, xã C, huyện M. Đến nơi, T đi bộ vào trong bản T2 thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, qua trò chuyện T hỏi mua Hồng phiến của người này với số tiền là 1.200.000 đồng thì được người đàn ông đồng ý, sau khi nhận tiền người này đưa cho T một túi nilon màu xanh bên trong chứa 58 viên Hồng phiến. Mua được ma túy, T cất giấu số ma túy vào trong túi đeo giả da và đi bộ về hướng bản X2, xã X, huyện M. Trên đường đi, T vào bụi cây ven đường lấy 06 viên Hồng phiến ra sử dụng bằng hình thức đốt hít qua đường hô hấp. Sử dụng xong, T gói số ma túy còn lại cất vào túi đang đeo trên người rồi tiếp tục đi bộ đến bản X2. Đến 10 giờ sáng ngày 22/3/2023, khi T đi bộ đến địa phận bản H, xã X, huyện M thì bị tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Công an xã Nậm Ty làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng tạm giữ đồ vật liên quan.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 103/CT-VKSSM ngày 19 tháng 7 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Nguyễn Quốc T về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình

sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T từ 05 năm - 05 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định cùng 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và 01 túi giả da. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 22/3/2023 đối với Nguyễn Quốc T cùng vật chứng bị thu giữ là 01 gói nilon, chứa 52 viên nén màu hồng; Kết luận giám định số 659/KL-KTHS ngày 24/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận là ma túy: *"... Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 5,03 gam, loại Methamphetamine"*.

- Lời khai bị cáo về việc đã thường xuyên sử dụng ma tuý nên ngày 22/3/2023 đã mua được 5,03 gam Methamphetamine của một người không quen biết với số tiền là 1.200.000 đồng để tàng trữ nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 22/3/2023 khi bị cáo đang có hành vi tàng trữ 5,03 gam ma túy loại

Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ "05 năm đến 10 năm tù".

[3] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bố mẹ đẻ là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất và Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu, bị cáo đã từng bị kết án 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đã bị xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội liên quan đến ma túy cho thấy tính khó giáo dục cải tạo và ý thức chấp hành pháp luật kém.

[4] Về tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và khối lượng ma túy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội để đưa ra một mức án phù hợp nhất, nhằm giáo dục bị cáo T người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Số ma túy thu giữ còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định là vật nhà nước cấm tàng trữ lưu hành và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu cùng 01 túi giả da là những vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Về người đàn ông bị cáo khai là người đã bán ma túy, bị cáo khai không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể nên CQCSĐT không mở rộng điều tra vụ án là có căn cứ chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T 05 năm 02 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/3/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 4,84 gam Methamphetamine được đựng trong 01 túi nilon, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu (Tất cả được đựng trong 01 phong bì đã dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có mã số 066032); 01 túi giả da màu nâu.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 104/QĐ – VKS ngày 19/7/2023 của VKSND huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/7/2023 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS; Các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 07/8/2023).

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Nhung